

## ÔN TẬP PHẦN DI TRUYỀN HỌC

Ngày soạn: 12 /12/2017

|           |          |          |          |          |          |
|-----------|----------|----------|----------|----------|----------|
| Ngày dạy: | /12/2017 | /12/2017 | /12/2017 | /12/2017 | /12/2017 |
| Lớp dạy:  | 12A      | 12A      | 12A      | 12A      | 12A      |

### I. Mục tiêu:

Sau khi học xong bài này học sinh cần đạt được những yêu cầu sau:

#### 1. Kiến thức:

- Nêu được các khái niệm cơ bản trong di truyền học từ mức độ phân tử, tế bào, cơ thể cũng như quần thể.
- Biết cách hệ thống hóa kiến thức thông qua xây dựng các bản đồ khái niệm.
- Thiết lập các mối liên hệ giữa kiến thức của các phần đã học.
- Làm được một số bài tập trắc nghiệm.

#### 2. Các kỹ năng sống cơ bản được giáo dục trong bài:

- Kỹ năng thể hiện sự tự tin khi trình bày ý kiến trước nhóm, tổ, lớp.
- Kỹ năng lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ/ ý tưởng.
- Kỹ năng quản lý thời gian và đảm nhận trách nhiệm, hợp tác trong hoạt động nhóm.

- Kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin về: các khái niệm cơ bản trong di truyền học từ mức độ phân tử, tế bào, cơ thể cũng như quần thể; xây dựng các bản đồ khái niệm.

#### 3. Thái độ:

- Ý thức học tập bộ môn, say mê yêu thích bộ môn.

### II. Phương pháp dạy học:

- Ôn tập củng cố.
- Bài tập củng cố.

### III. Phương tiện dạy học:

- Phiếu học tập.
- Phiếu bài tập

### IV. Tiến trình dạy học:

#### 1. Khám phá:

#### 2. Kết nối:

GV chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm hoàn thành nội dung 1 phiếu học tập.

#### PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

| <i>Quy luật di truyền</i> | <i>Nội dung</i> | <i>Cơ sở tế bào học</i> | <i>ĐK nghiệm đúng</i> | <i>Ý nghĩa</i> |
|---------------------------|-----------------|-------------------------|-----------------------|----------------|
| Phân li                   |                 |                         |                       |                |
| Phân li độc lập           |                 |                         |                       |                |
| Tác động bổ sung          |                 |                         |                       |                |

|                       |  |  |  |  |
|-----------------------|--|--|--|--|
| Tác động cộng gộp     |  |  |  |  |
| Tác động đa hiệu      |  |  |  |  |
| Liên kết gen          |  |  |  |  |
| Hoán vị gen           |  |  |  |  |
| Di truyền giới tính   |  |  |  |  |
| DT liên kết giới tính |  |  |  |  |

|                 |                                 |                |
|-----------------|---------------------------------|----------------|
| <b>Động vật</b> | <b>Biến dị tổ hợp (chủ yếu)</b> | <b>Lai tạo</b> |
|-----------------|---------------------------------|----------------|

### 3. Thực hành/ Luyện tập:

- Biến dị tổ hợp xuất hiện bằng những cơ chế nào? Nguyên nhân, cơ chế phát sinh đột biến cấu trúc NST?
- Tại sao người ta không tìm thấy dạng đột biến dị bội thể các cặp NST số 1, 2 ở người?

### 4. Vận dụng:

- GV: yêu cầu HS làm một số bài tập trắc nghiệm.

### V. Rút kinh nghiệm:

- Học sinh hệ thống hóa các kiến thức cơ bản, tự làm bài tập và trả lời các câu hỏi SGK.
- Ôn tập kiến thức đã học, chuẩn bị kiểm tra học kì I.

## Giáo án môn Sinh học học lớp 12

[Giáo án môn Sinh học lớp 12 bài 27](#): Ôn tập học kì I được VnDoc sưu tầm và giới thiệu để có thể chuẩn bị giáo án và bài giảng hiệu quả, giúp quý thầy cô tiết kiệm thời gian và công sức làm việc. [Giáo án điện tử lớp 12](#) môn Sinh học này được soạn phù hợp quy định Bộ Giáo dục và nội dung súc tích giúp học sinh dễ dàng hiểu bài học hơn.

### [Sinh học 12](#) bài 27: Ôn tập học kì I

## ÔN TẬP HỌC KÌ I + BÀI TẬP CHƯƠNG II

### I. Mục tiêu:

Sau khi học xong bài này học sinh cần đạt được những yêu cầu sau:

#### 1. Kiến thức:

- Hệ thống hóa kiến thức phần Di truyền học.
- củng cố kiến thức phần Di truyền học.
- Luyện tập dạng bài tập trắc nghiệm củng cố kiến thức chuẩn bị cho thi học kì I.

#### 2. Các kỹ năng sống cơ bản được giáo dục trong bài:

- Kỹ năng thể hiện sự tự tin khi trình bày ý kiến trước nhóm, tổ, lớp.
- Kỹ năng lắng nghe tích cực, trình bày suy nghĩ/ ý tưởng, quản lí thời gian và đảm nhận trách nhiệm, hợp tác trong hoạt động nhóm.
- Kỹ năng tìm kiếm và xử lí thông tin.
- Kỹ năng làm bài tập trắc nghiệm.

3. **Thái độ:** Ý thức học tập bộ môn, say mê yêu thích bộ môn.

## II. Phương pháp dạy học:

- Ôn tập củng cố.
- Bài tập củng cố.

## III. Phương tiện dạy học: Phiếu bài tập

## IV. Tiến trình dạy học:

### 1. Khám phá:

### 2. Kết nối:

| Hoạt động GV - HS                                                                                                                                                                                                                                                | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p><b>*Hoạt động 1: Bài tập chương II</b></p> <p>- <b>GV:</b> Yêu cầu HS vận dụng kiến thức đã học để giải các bài tập SGK- trang 66- 67.</p> <p>- <b>HS:</b> Lên bảng làm bài tập 2, 6, 7 – trang 64.</p> <p>- <b>GV:</b> Nhận xét, đánh giá, chữa bài tập.</p> | <p><b>I. BÀI TẬP CHƯƠNG II.</b></p> <p><b>* Gợi ý đáp án bài tập chương II SGK:</b></p> <p><b>1/66:</b> Đây là bệnh do gen lặn qui định nên cả người vợ lẫn người chồng đều có xác suất mang gen bệnh (dị hợp tử) là <math>\frac{2}{3}</math>. Xác suất để cả 2 vợ chồng đều là dị hợp tử và sinh con bị bệnh là: <math>\frac{2}{3} \times \frac{2}{3} \times \frac{1}{4} = \frac{1}{9}</math>.</p> <p><b>2/66:</b> Cần phải sử dụng qui luật xác suất để giải thì sẽ nhanh.</p> <p>a. Tỷ lệ KH trội về gen A là <math>\frac{1}{2}</math>, về gen B là <math>\frac{3}{4}</math>, về gen C là <math>\frac{1}{2}</math>, về gen D là <math>\frac{3}{4}</math> và về gen E là <math>\frac{1}{2}</math>. Do vậy tỷ lệ đời con có tỷ lệ KH trội về tất cả 5 tính trạng sẽ bằng:</p> $\frac{1}{2} \times \frac{3}{4} \times \frac{1}{2} \times \frac{3}{4} \times \frac{1}{2}.$ <p>b. Tỷ lệ đời con có KH giống mẹ sẽ bằng <math>\frac{1}{2} \times \frac{3}{4} \times \frac{1}{2} \times \frac{3}{4} \times \frac{1}{2}.</math></p> <p>c. Tỷ lệ đời con có KG giống bố sẽ bằng: <math>\frac{1}{2} \times \frac{1}{2} \times \frac{1}{2} \times \frac{1}{2} \times \frac{1}{2}.</math></p> <p><b>3/66:</b></p> <p>a. Xác suất mẹ truyền NST X mang gen bệnh cho con là <math>\frac{1}{2}</math>. Xác suất sinh con trai là <math>\frac{1}{2}</math> nên xác suất để sinh con trai mang NST X có gen gây bệnh sẽ là: <math>\frac{1}{2} \times \frac{1}{2} = \frac{1}{4}.</math></p> <p>b. Vì bố không bị bệnh nên con gái chắc chắn sẽ nhận gen X không mang gen gây bệnh. Do vậy xác suất để sinh con gái bị bệnh là bằng 0.</p> <p><b>4/67:</b> Gen qui định chiều dài nằm trên NST X còn gen qui định màu mắt nằm trên NST thường.</p> <p><b>5/67:</b> Dùng phép lai thuận nghịch. Nếu kết quả phép lai thuận nghịch giống nhau thì</p> |
| <p><b>* Hoạt động 2. Ôn tập học kì I</b></p> <p><b>GV:</b> nêu trọng tâm kiến thức ôn tập môn Sinh học lớp 12 – Học kì</p> <p><b>GV:</b> phát phiếu bài tập trắc nghiệm và yêu cầu HS đọc lập hoàn thành.</p> <p><b>HS:</b> Vận dụng kiến thức đã học để làm</p> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |

|                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <p>bài tập.</p> <p><b>GV:</b> yêu cầu HS lên bảng trình bày.</p> <p><b>HS:</b> Mỗi HS làm 10 câu.<br/>→ HS: khác nhận xét.</p> <p><b>GV:</b> chữa chi tiết từng câu</p> <p><b>HS:</b> chữa và hoàn thiện phiếu bài tập.</p> | <p>gen nằm trên NST thường. Nếu kết quả phép lai luôn theo KH giống mẹ thì gen nằm trong ti thể. Nếu kết quả phép lai cho tỉ lệ phân li kiểu hình ở 2 giới khác nhau thì gen nằm trên NST X.</p> <p><b><u>6/67:</u> C</b><br/><b><u>7/67:</u>D</b></p> <p><b>II. ÔN TẬP HỌC KÌ I:</b></p> <p><b>1. Trọng tâm kiến thức ôn tập môn Sinh học lớp 12 – Học kì I</b></p> <p><b>I. Cơ chế di truyền và biến dị</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Gen, mã di truyền và quá trình nhân đôi ADN.</li> <li>2. Phiên mã và dịch mã.</li> <li>3. Điều hòa hoạt động gen.</li> <li>4. Đột biến gen.</li> <li>5. Nhiễm sắc thể và đột biến cấu trúc nhiễm sắc thể.</li> <li>6. Đột biến số lượng nhiễm sắc thể.</li> </ol> <p><b>II. Tính quy luật của hiện tượng di truyền</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Quy luật Mendel: quy luật phân li và phân li độc lập.</li> <li>2. Tương tác gen và tác động đa hiệu của gen.</li> <li>3. Liên kết gen và hoán vị gen.</li> <li>4. Di truyền liên kết với giới tính và di truyền ngoài nhân.</li> <li>5. Ảnh hưởng của môi trường lên sự biểu hiện của gen.</li> </ol> <p><b>III. Di truyền học quần thể</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Cách tính tần số alen và thành phần kiểu gen của quần thể.</li> <li>2. Cấu trúc di truyền của quần thể tự phối, giao phối gần và ngẫu phối.</li> </ol> |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

Bài tiếp theo: [Giáo án môn Sinh học lớp 12 bài 27](#)

Ngoài bài [giáo án môn sinh học lớp 12](#) bên trên, VnDoc còn cung cấp lời giải bài tập SGK và giải bài tập SBT môn học này nhằm giúp các bạn học tốt hơn. Mời các bạn tham khảo:

- [Giải bài tập Sinh học 12](#)
- [Giải Vở BT Sinh Học 12](#)

### **3. Thực hành/Luyện tập:**

- **GV:** Nhận xét thái độ làm bài của HS và rút kinh nghiệm cho HS trong quá trình làm bài.

### **4. Vận dụng:**

- **GV:** Giao bài tập luyện tập về nhà cho HS.